

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày: 25-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hương.

2. Ông Hà Quang Văn.

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Trần Thanh Xuân – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Đình T, sinh năm 1987(Tên gọi khác: Không) tại xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Trú tại: Thôn T,xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Đình T và bà Bùi Thị L; có vợ là Phan Thị Ng; Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Bị hại: Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hoàng Long- Ninh Bình ; Địa chỉ: Phố Kỳ Lân, phường Tân Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình do ông Tống Văn V – giám đốc là đại diện.

Ông Tống Văn V ủy quyền cho ông Lê Văn D– giám đốc Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long thuộc Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hoàng Long- Ninh Bình tham gia tố tụng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 30/3/2020). Ông Dũng có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Ng, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Th,xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(có mặt)

Những người làm chứng:

- Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1975, có mặt
- Anh Phan Văn Ph, sinh năm 1976, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình T là công nhân cơ khí đang làm việc tại Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long có trụ sở ở thôn X, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình do ông Lê Văn D sinh năm 1974 ở thôn 1, xã G, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình làm giám đốc. Quá trình làm việc thì vào khoảng tháng 3/2020, Trần Đình T nghe thông tin nhà máy đang tình hình giảm biên chế và điều chuyển công nhân trong đó có T sang công tác tại bộ phận khác nên đã bất mãn và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà máy để gây mất đoàn kết nội bộ để T có cơ hội được ở lại bộ phận đang làm không bị tình hình giảm biên chế và điều chuyển.

Để thực hiện ý định của mình khoảng 20 giờ ngày 29/03/2020, Trần Đình T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18 màu trắng đen đi từ nhà đến Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long. Khi đến nơi thì T dựng xe mô tô ở ngoài đường sát tường rào phía sau của nhà máy. Lợi dụng trời tối T trèo qua tường bao để vào bên trong nhà máy và đi đến kho vật tư của nhà máy thì thấy cửa kho khóa nên T đã trèo lên nóc nhà kho làm bằng rào thép không được che kín nên T đã chui qua khe hở để đột nhập vào bên trong. Trần Đình T phát hiện thấy 01 cuộn dây điện đang để trên giá đựng đồ ở góc nhà kho nên T đã lấy 01 cuộn dây điện loại 0.6/1KW Cu/XLPE/PVC 2C x 10SUMM AUGUST STAR-VAXUCO ELECTRIC CABLE ISO 9001:2009 IEC 502 TECHNOLOGY OF KOREA có chiều dài 180m rồi cầm 01 đầu dây điện luồn qua khe hở của nóc nhà kho. Sau đó Trần Đình T trèo ra bên ngoài nhà kho và cầm đầu dây điện kéo ra bên ngoài. Do cuộn dây điện dài nên Trần Đình T đã sử dụng 01 chiếc kéo kim loại dài 25cm chuỗi kéo bọc nhựa màu xanh mang theo từ nhà cắt cuộn dây điện làm ba đoạn, gồm; 01 đoạn dài 90m, 01 đoạn dài 52m, 01 đoạn dài 38m rồi đem cuộn tròn lại cho dễ vận chuyển. Sau khi chiếm đoạt được tài sản trên Trần Đình T đã lần lượt bê từng cuộn dây điện qua bờ tường của nhà máy rồi cho lên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18 của mình nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt cuộn dây điện của Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long Trần Đình T đem 03 cuộn dây điện trên về nhà và cất giấu tại gian gác xép của nhà mình.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản ông Lê Văn D – Giám đốc Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long đã trình báo Công an xã Gi, huyện N giải quyết vụ việc.

Quá trình xác minh Công an xã Gi đã triệu tập Trần Đình T đến làm việc thì T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an xã Gi đã thu giữ 03 cuộn dây điện (01 đoạn dài 90m, 01 đoạn dài 52m, 01 đoạn dài 38m) loại 0.6/1KW Cu/XLPE/PVC 2C x 10SUMM AUGUST STAR-VAXUCO

ELECTRIC CABLE ISO 9001:2009 IEC 502 TECHNOLOGY OF KOREA; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18 màu trắng đen và 01 chiếc kéo kim loại dài 25cm chuỗi kéo bọc nhựa màu xanh của Trần Đình T. Sau đó Công an xã Gi đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL- HĐĐG ngày 08/04/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: *“Giá trị 01 cuộn dây điện có lõi bằng đồng, loại 2 pha 2x10, chiều dài 180m được đưa ra định giá là 8.100.000 đồng”*.

Tại bản cáo trạng số 39/CT - VKS ngày 27/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu giá trị 1/2 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18. Trả lại ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18 cho chị Phan Thị Ng. (Giá trị chiếc xe được định giá tại giai đoạn điều tra là 5.100.000 đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 kéo kim loại dài 25cm chuỗi kéo bọc nhựa màu xanh thu của Trần Đình T.

*Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện của bị hại có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Xét đây là sự tự nguyện không trái pháp luật, trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin lỗi bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Khoảng 20h ngày 29/3/2020, Trần Đình T đã có hành vi lén lút bí mật đột nhập vào nhà kho của Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long có trụ sở tại xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình, chiếm đoạt 01 cuộn dây điện loại 0.6/1KW Cu/XLPE/PVC 2C x 10SUMM AUGUST STAR-VAXUCO ELECTRIC CABLE ISO 9001:2009 IEC 502 TECHNOLOGY OF KOREA chiều dài 180m có giá trị là 8.100.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản số 19/KL- HĐĐG ngày 08/04/2020 của Hội đồng định giá và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo Trần Đình T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác

giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung đồng thời giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố đẻ là ông Trần Đình T là người có công với cách mạng được thưởng Huân chương chiến công và Huy chương kháng chiến chống Mỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi xem xét hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, không có dấu hiệu bỏ trốn. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo tự cải tạo tại địa phương là đủ.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

*Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện của bị hại có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Xét đây là sự tự nguyện không trái pháp luật, trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

*Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 cuộn dây điện (01 đoạn dài 90m, 01 đoạn dài 52m, 01 đoạn dài 38m) loại 0.6/1KW Cu/XLPE/PVC 2C x 10SUMM AUGUST STAR-VAXUCO ELECTRIC CABLE ISO 9001:2009 IEC 502 TECHNOLOGY OF KOREA. Đã xác định là tài sản hợp pháp của Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho ông Lê Văn D- Đại diện hợp pháp của Nhà máy gốm sứ cao cấp Hoàng Long là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18 màu trắng đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo và chị Phan Thị Ng. Chị Ngoãn không biết việc bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi trộm cắp, tại phiên tòa chị Ngoãn có ý kiến xin lại 1 nửa giá trị chiếc xe. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản chung hợp nhất của bị cáo và chị Ngoãn nên cần tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe, phần giá trị còn lại trả cho chị Ngoãn. Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 29/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận chiếc xe trên có giá còn lại là 5.100.000 đồng.

- Đối với 01 kéo kim loại dài 25cm chuỗi kéo bọc nhựa màu xanh thu của Trần Đình T, đây là công cụ liên quan đến việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện theo ủy quyền của người bị hại về việc đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường thiệt hại.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18. Trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35N1-015.18 cho chị Phan Thị Ng.(Giá trị xe mô tô được tính tại thời điểm phát mãi – Thời điểm cơ quan Thi hành án dân sự bán đấu giá chiếc xe).

- Tịch thu tiêu hủy 01 kéo kim loại dài 25cm chuỗi kéo bọc nhựa màu xanh thu của Trần Đình T.

Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh